

Số: TVHN-167 /DBQG

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2023

## BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

### I. Diễn biến xu thế thủy văn

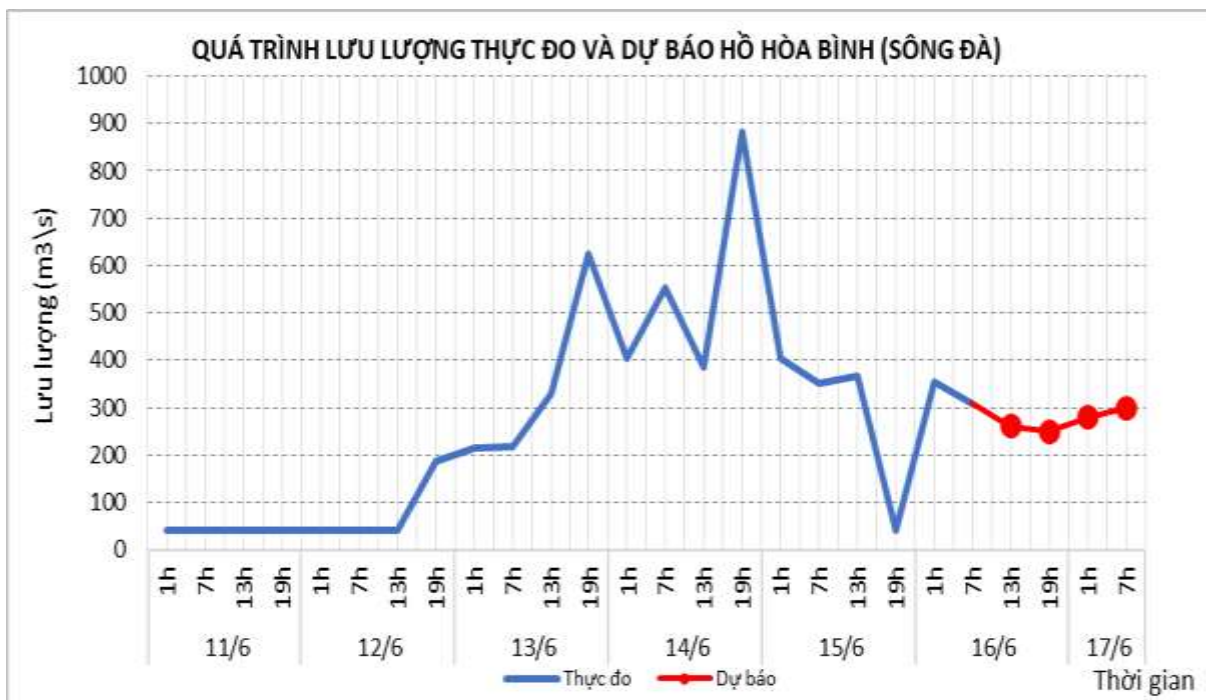
#### 1. Khu vực Tây Bắc:

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



#### 2. Khu vực Việt Bắc:

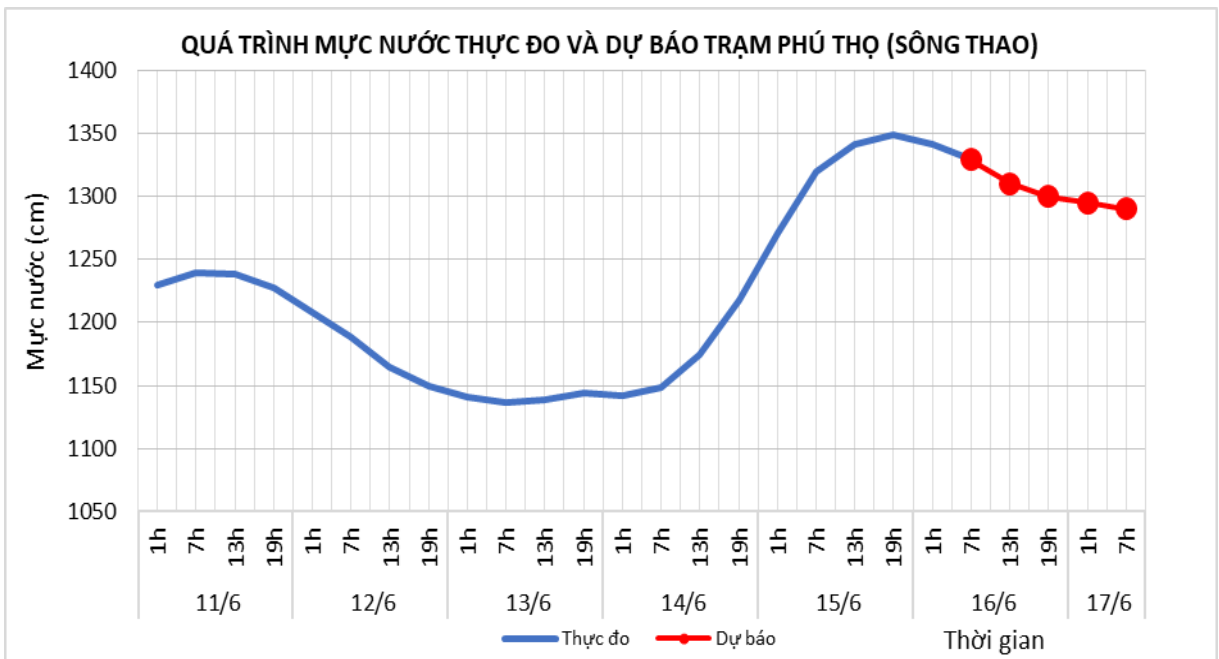
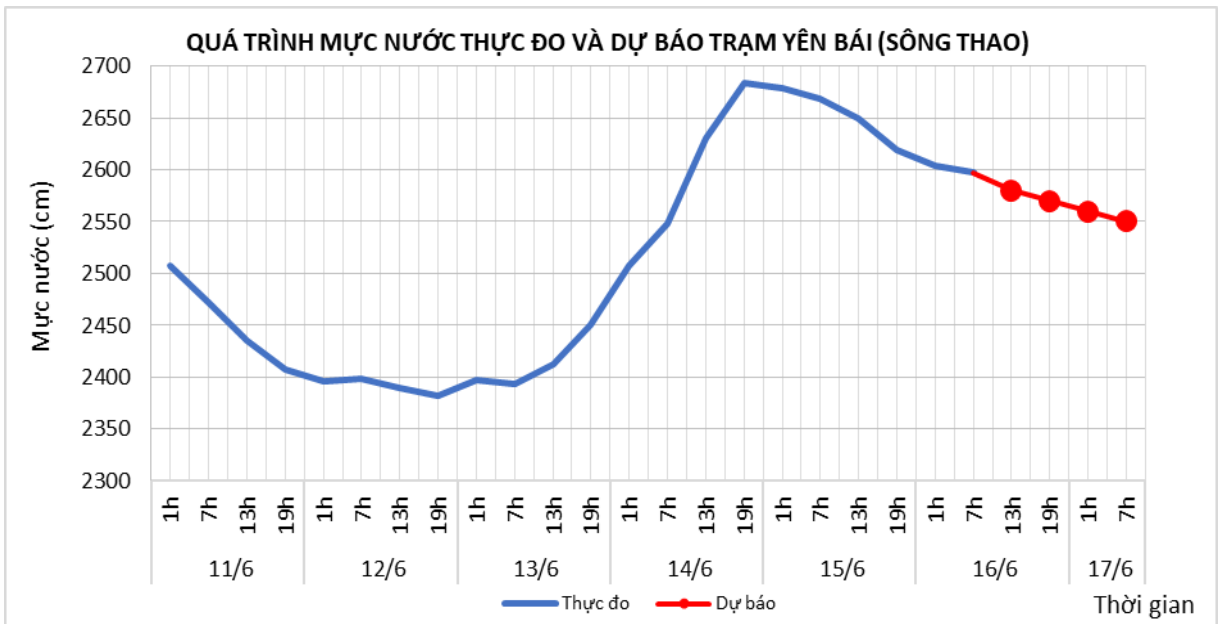
##### 2.1. Lưu vực sông Thao

a. *Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang xuống.

b. *Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục xuống.



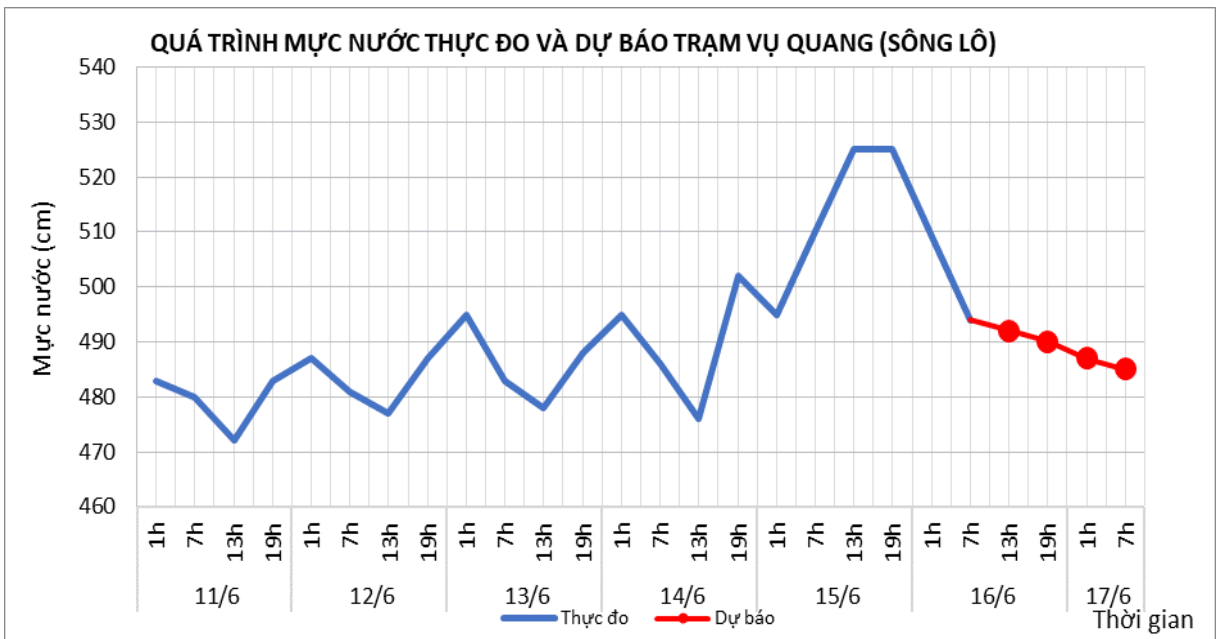
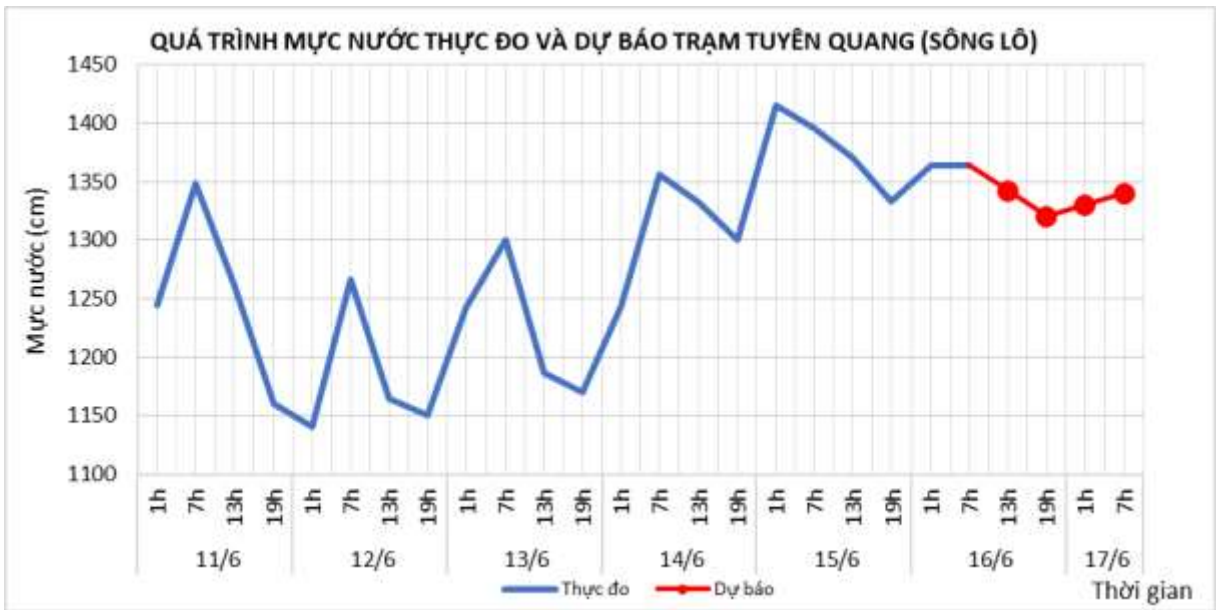
## 2.2. Lưu vực sông Lô

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



### 3. Khu vực Đông Bắc

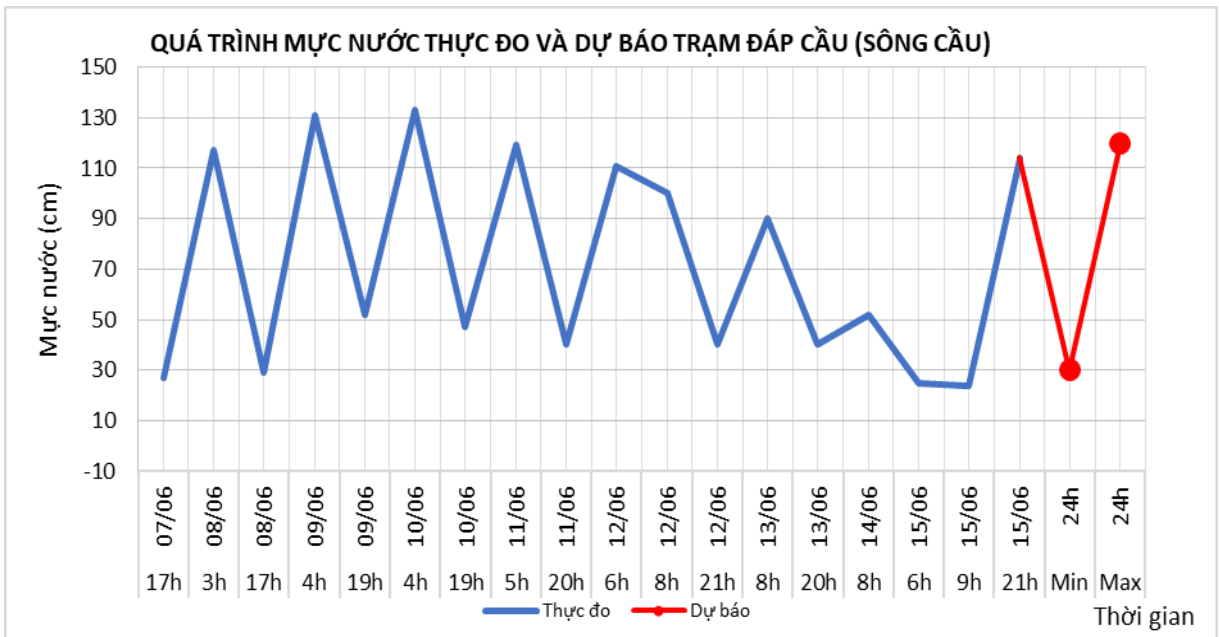
#### 3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



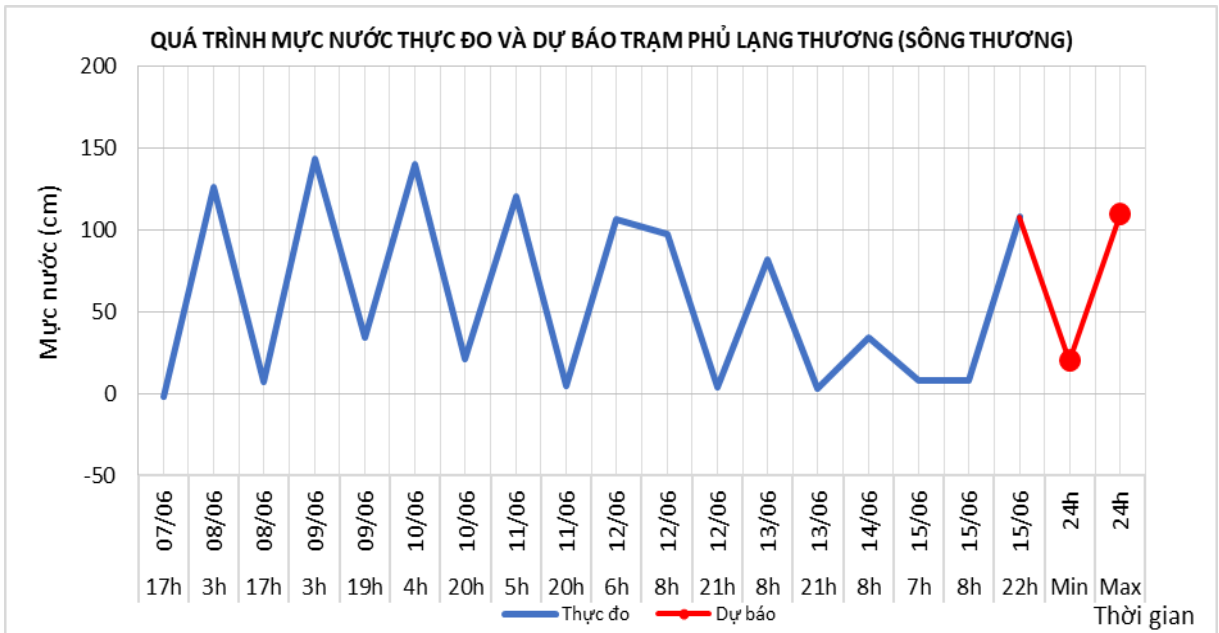
### 3.2. Lưu vực sông Thương

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



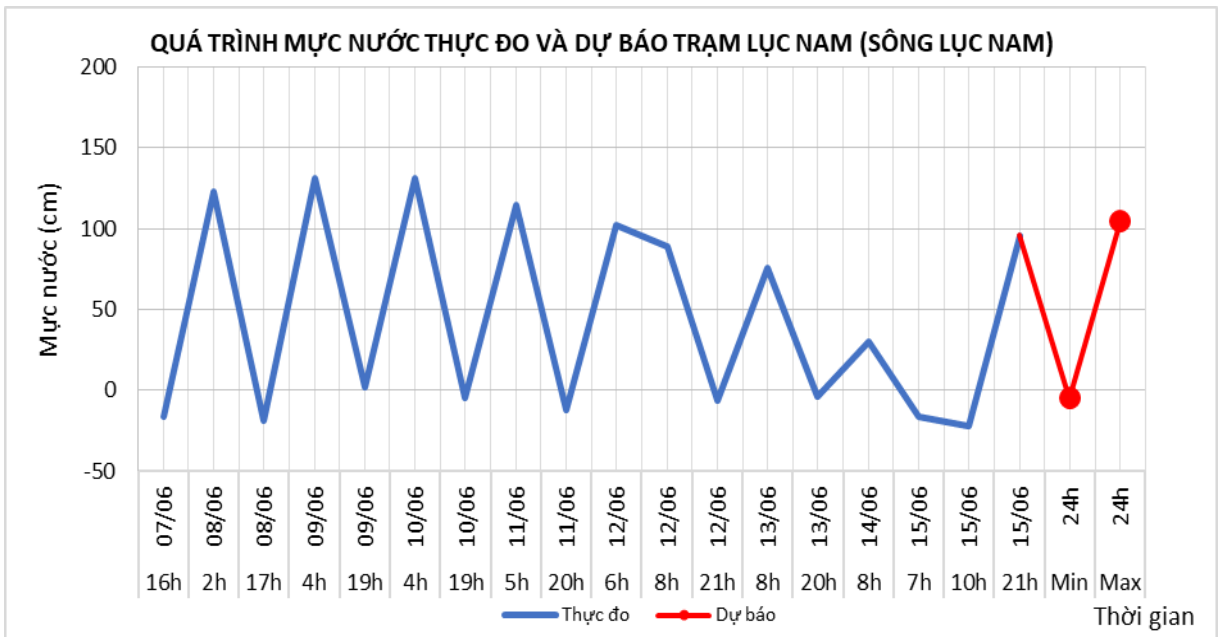
### 3.3. Lưu vực sông Lục Nam

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



#### 4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

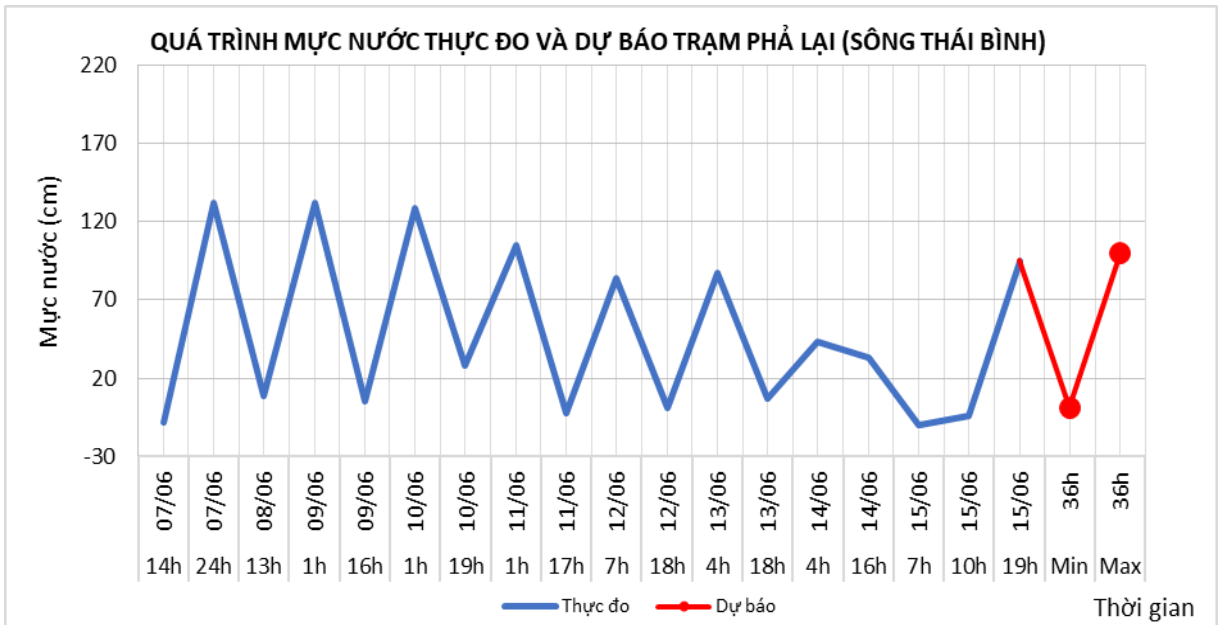
##### 4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1m và thấp nhất ở mức 0,01m.



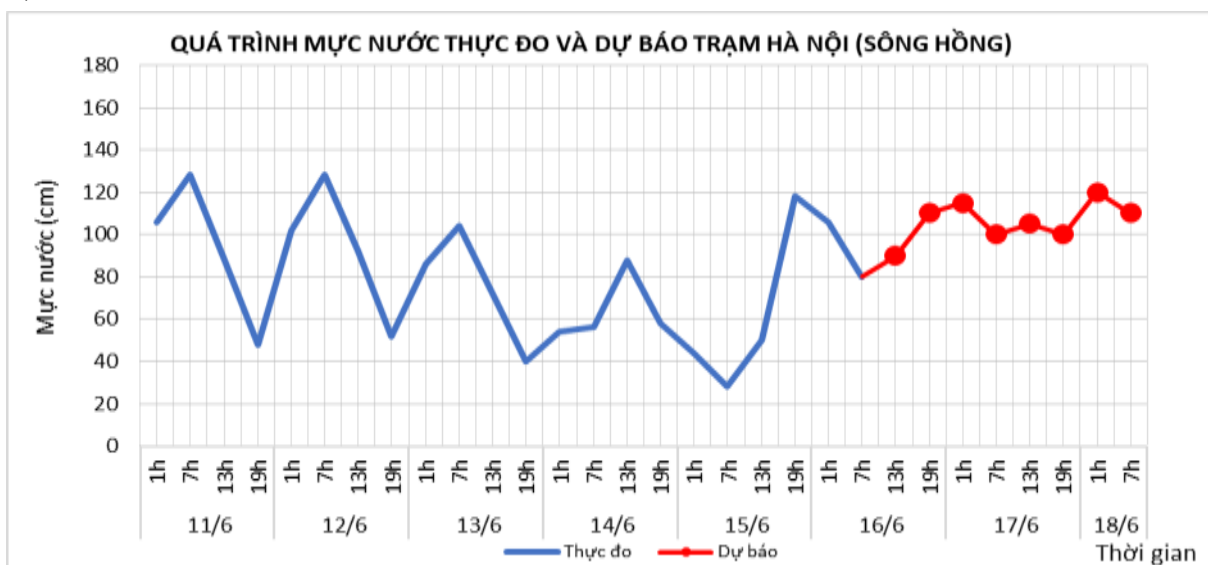
##### 4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 07h/16/6, mức nước tại trạm Hà Nội là 0,80m.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 07h/18/6 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,10m.



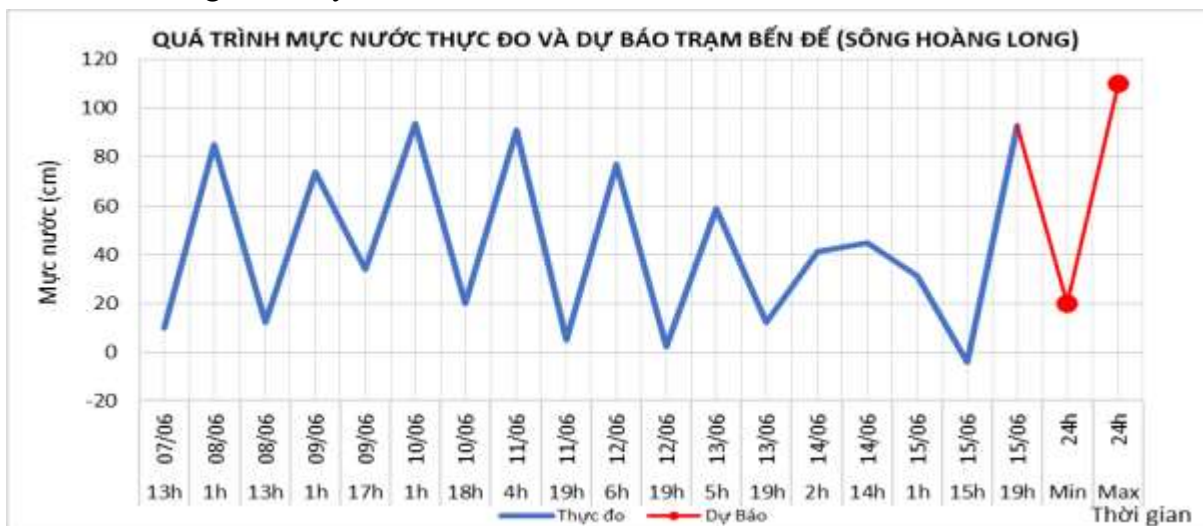
## 4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

### b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



## 5. Khu vực Bắc Trung Bộ

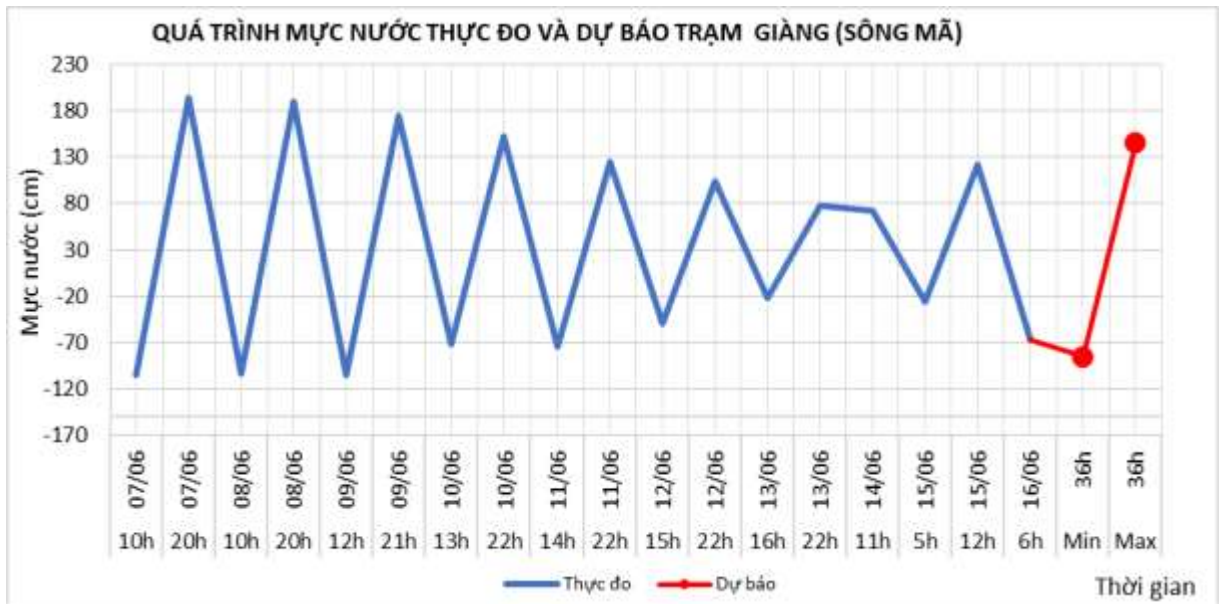
### 5.1. Lưu vực sông Mã

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng nguồn sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông thượng nguồn sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



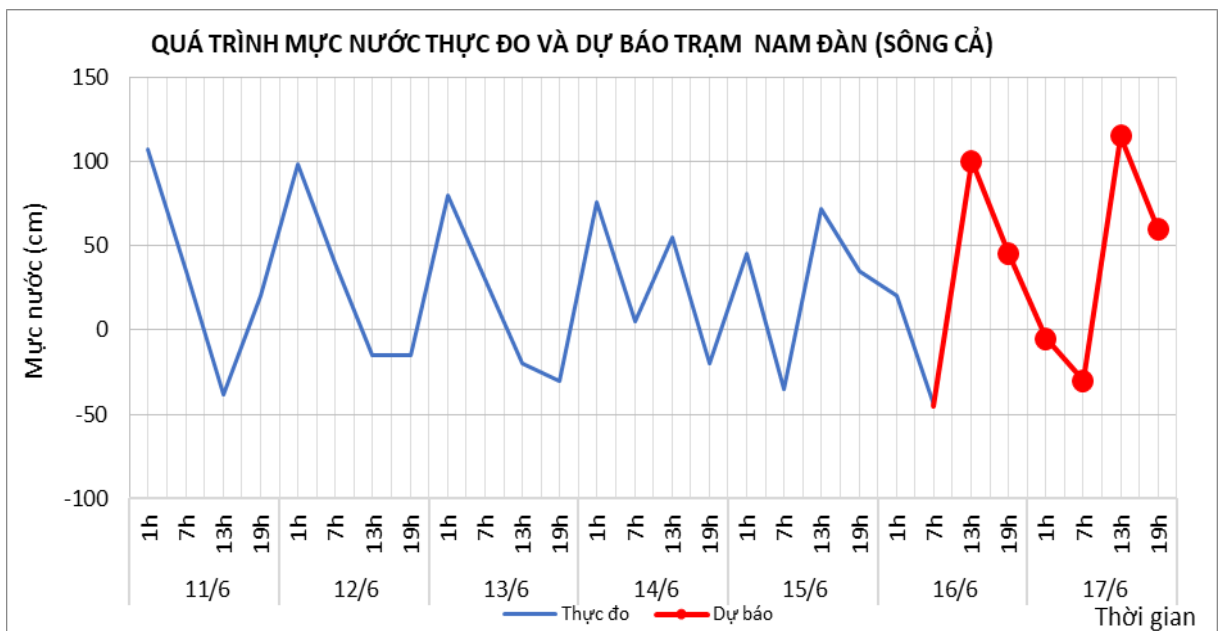
### 5.2. Lưu vực sông Cả

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước trung thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



### 5.3. Lưu vực sông La

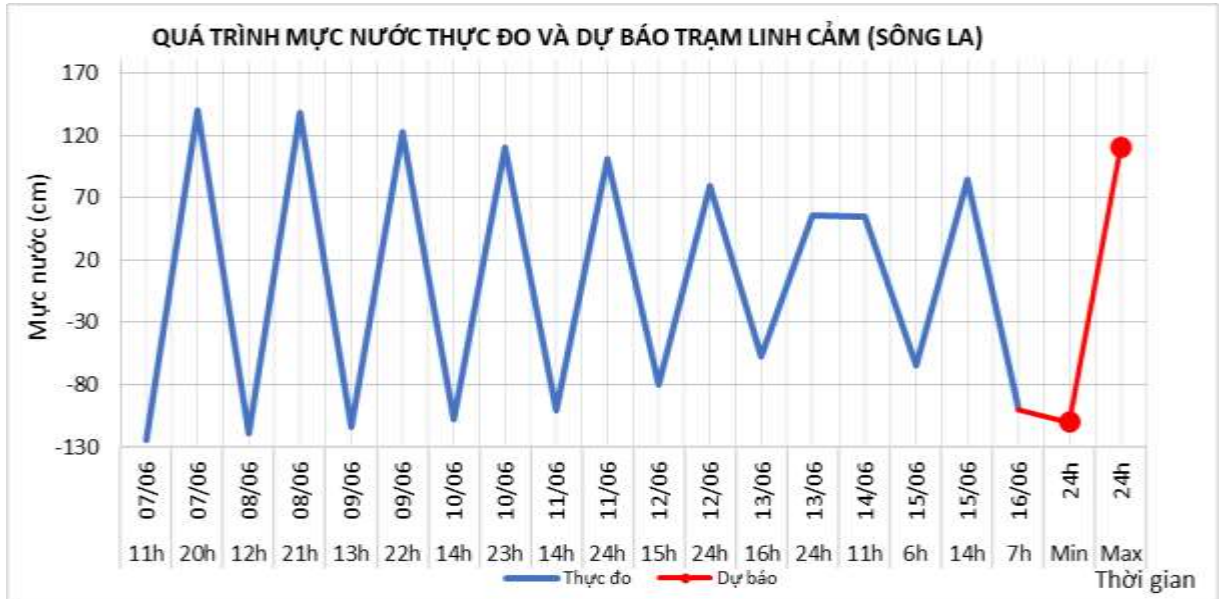
*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



**5.4. Các sông khác**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Hôm qua, sáng nay trên sông Bưởi xuất hiện lũ nhỏ với biên độ từ 2,3-2,95m, đỉnh lũ còn ở dưới BĐ1.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước trên sông Bưởi xuống dần.

**6. Khu vực Trung Trung Bộ**

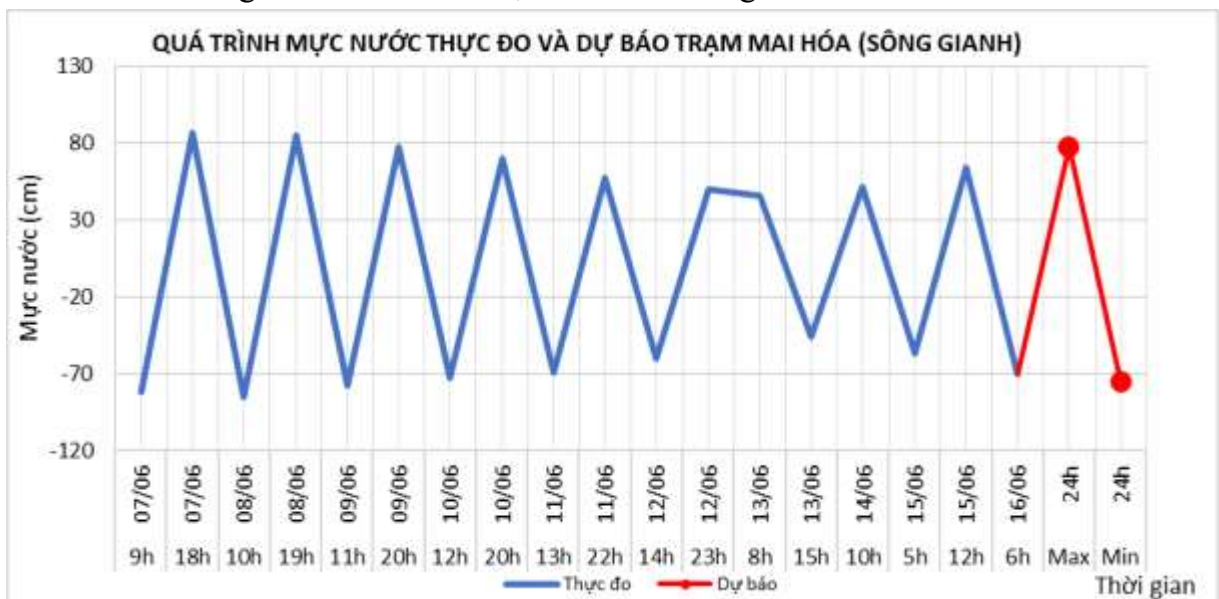
**6.1. Lưu vực sông Gianh**

*a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

*b. Dự báo, cảnh báo*

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.





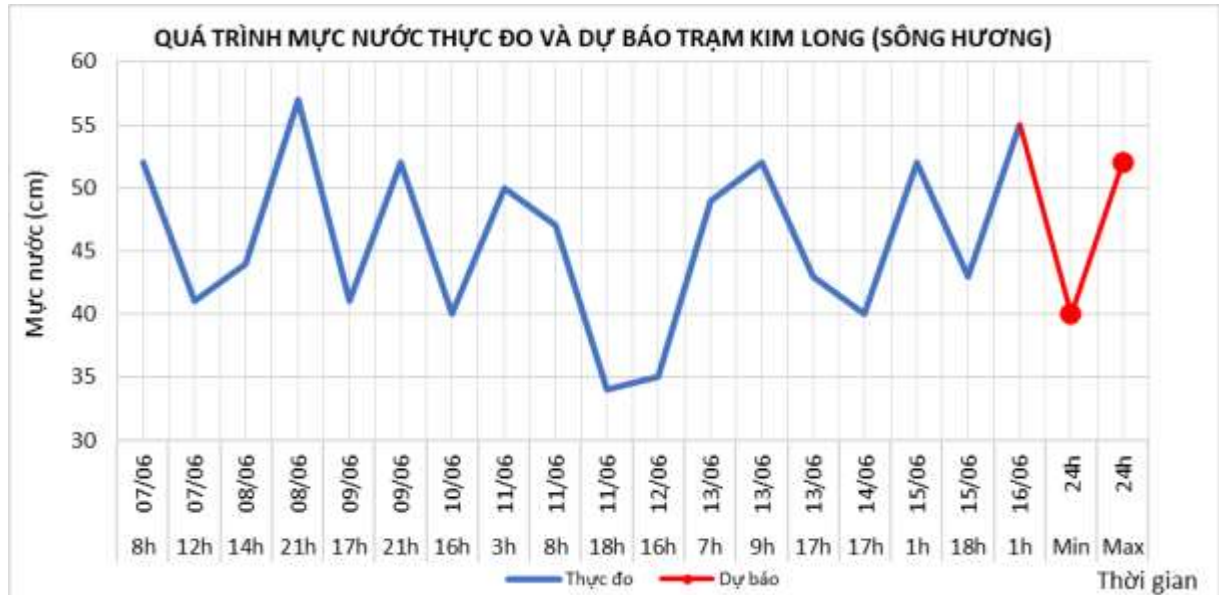
## 6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



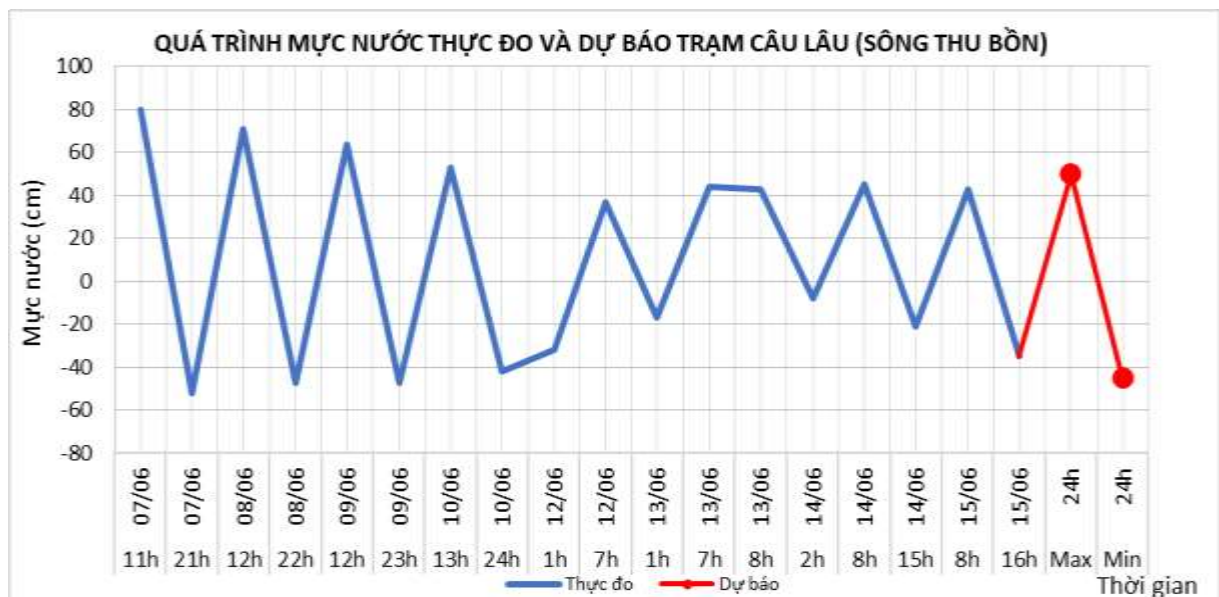
## 6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



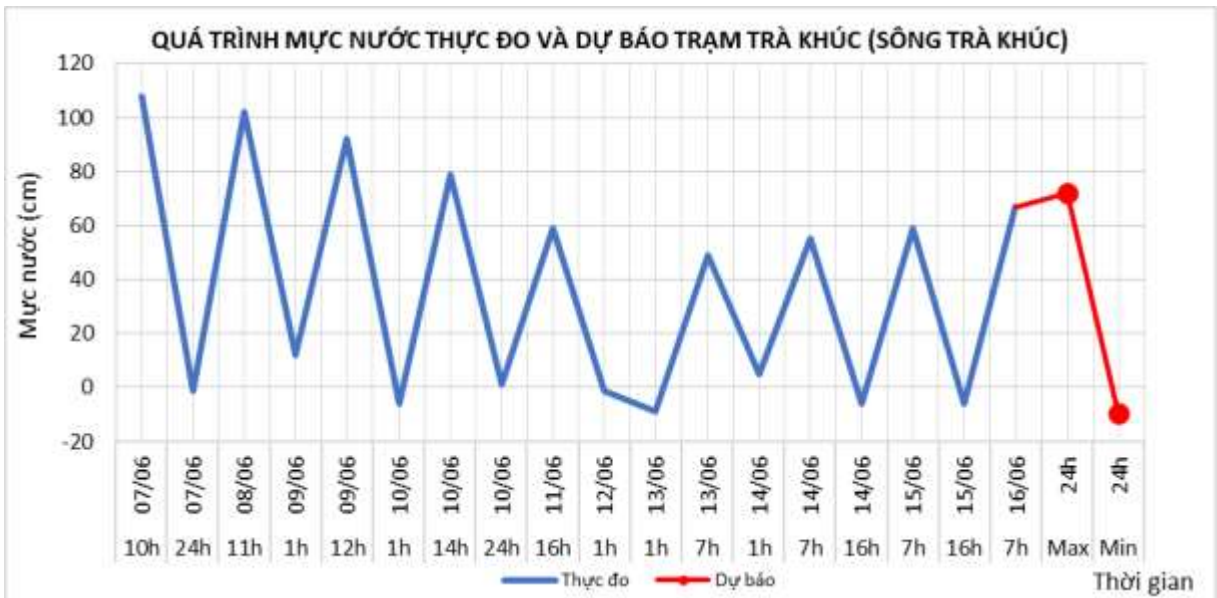
## 6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước biến đổi chậm.



## 7. Khu vực Nam Trung Bộ

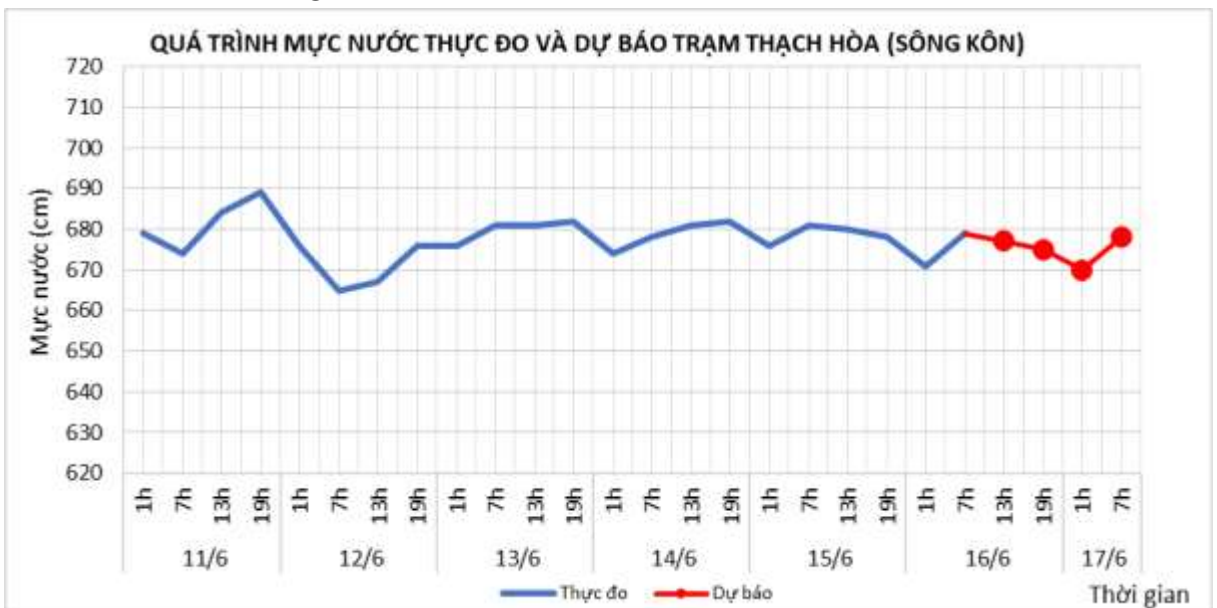
### 7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



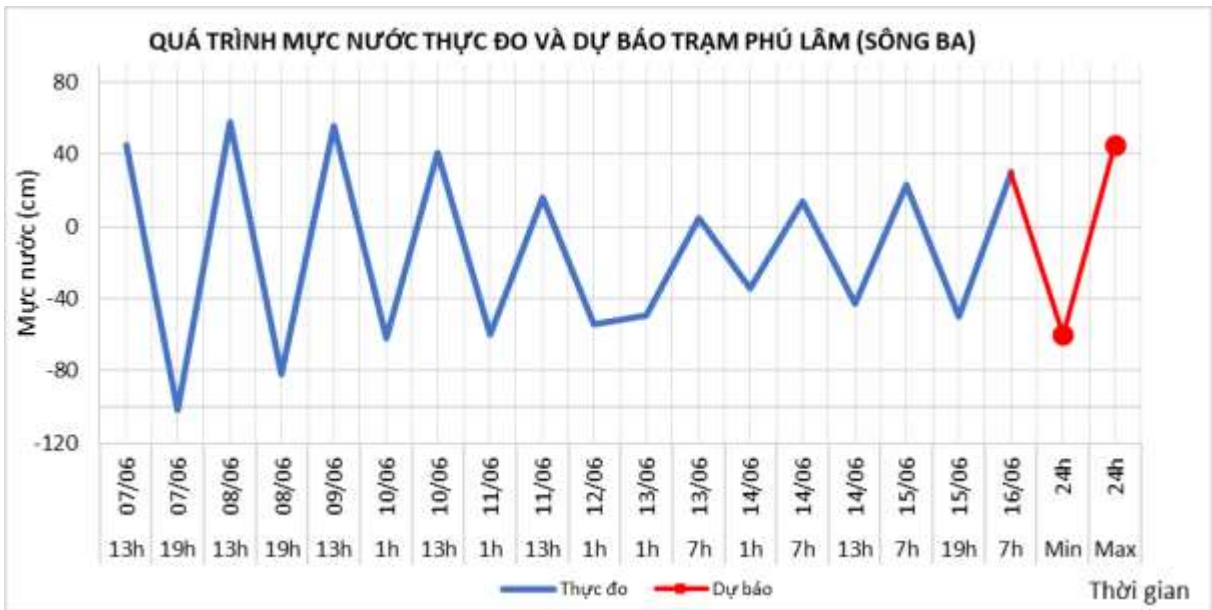
### 7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



## 8. Khu vực Tây Nguyên

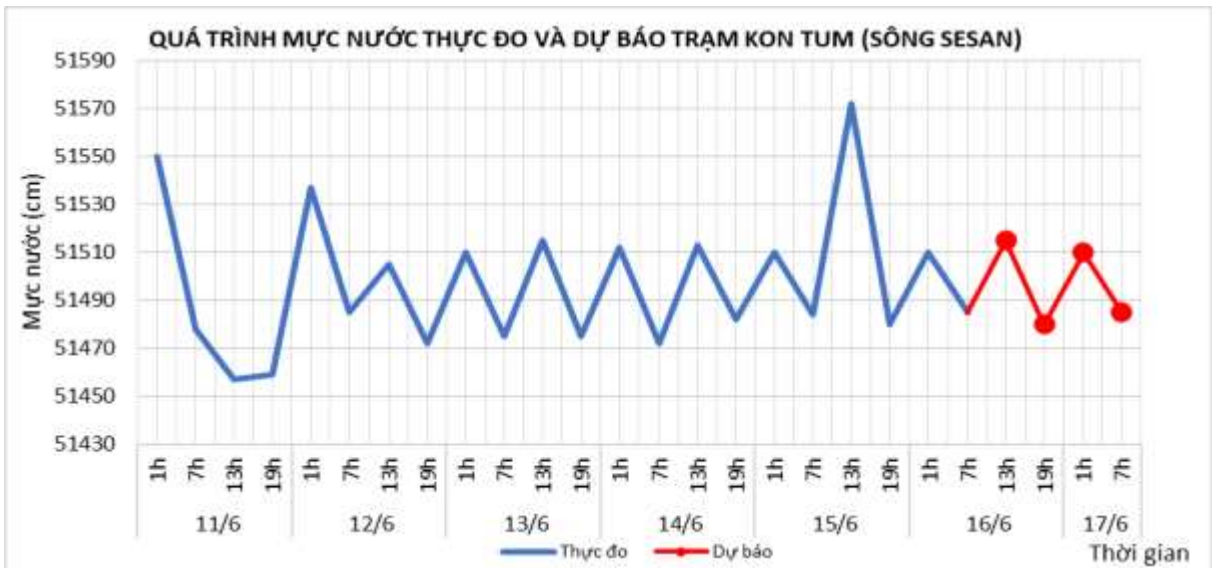
### 8.1. Lưu vực sông Sê San

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện và ảnh hưởng của đập điều hòa dưới hạ lưu.



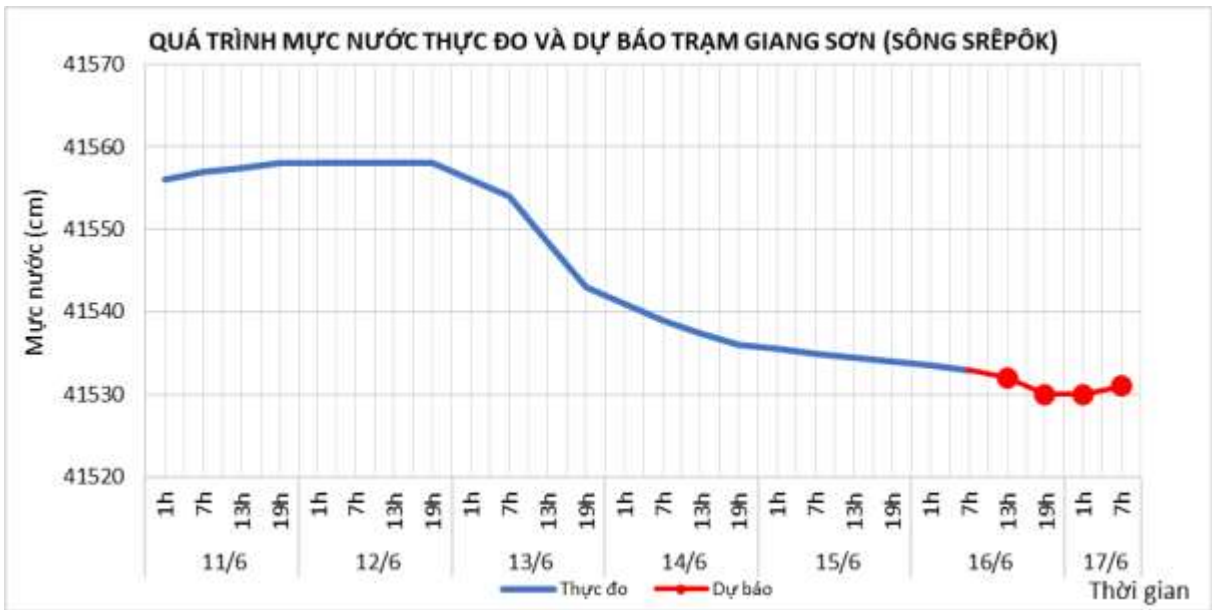
### 8.2. Lưu vực sông Srêpôk

#### a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

#### b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



## 9. Khu vực Nam Bộ

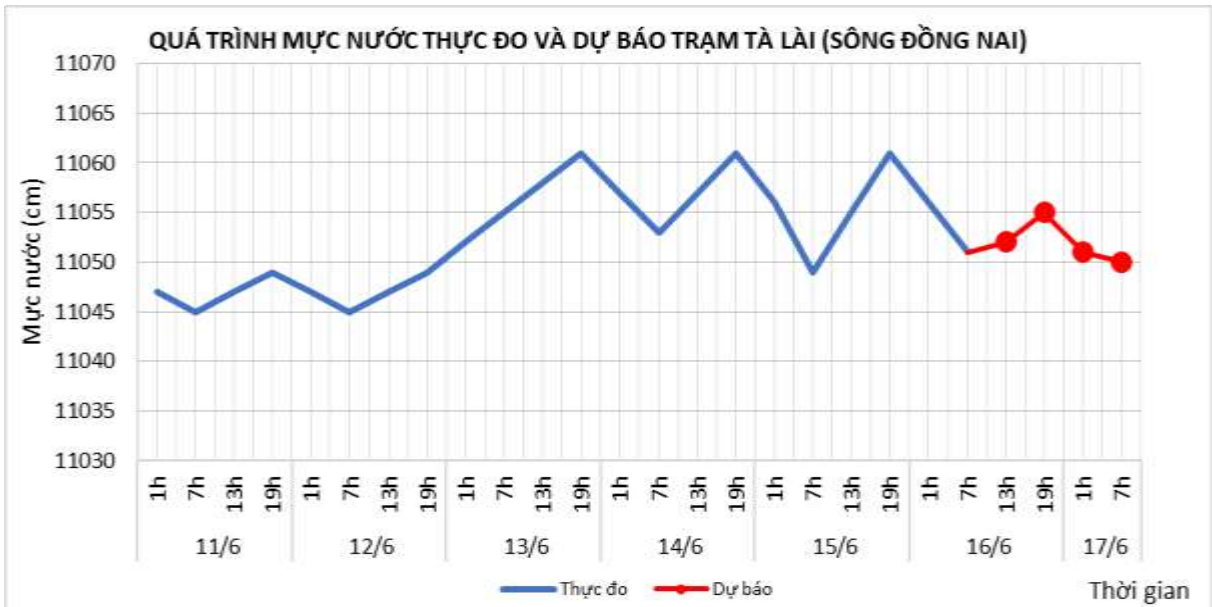
### 9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



### 9.2. Lưu vực sông Cửu Long

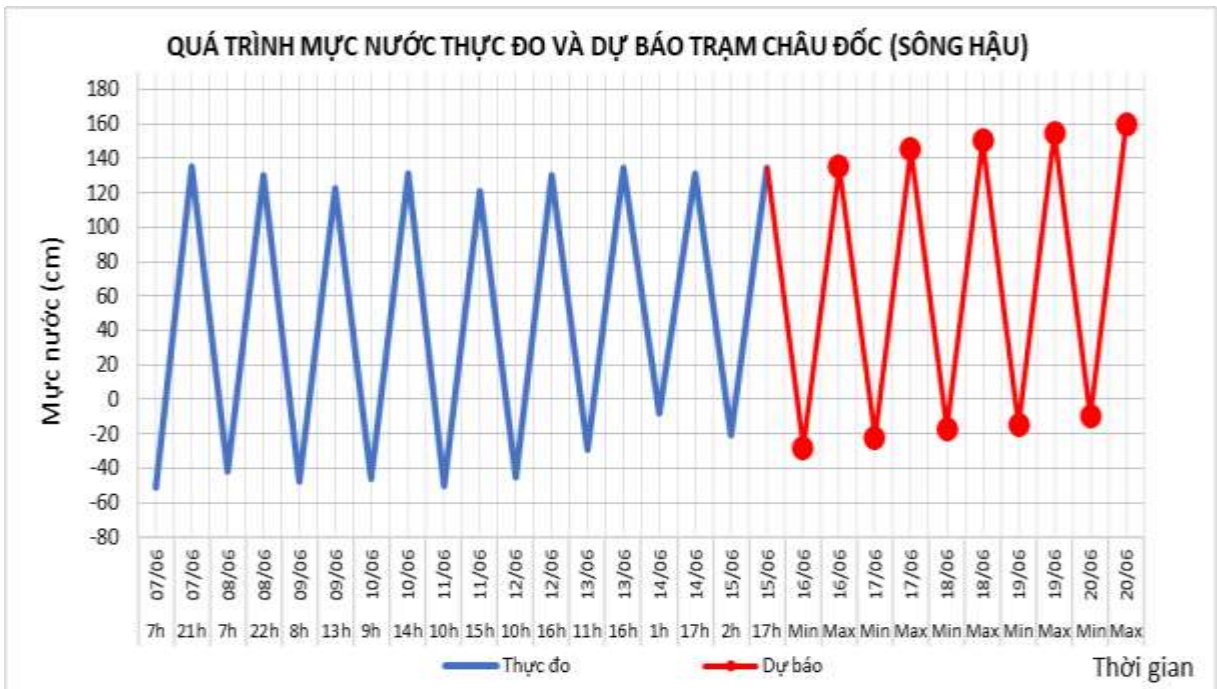
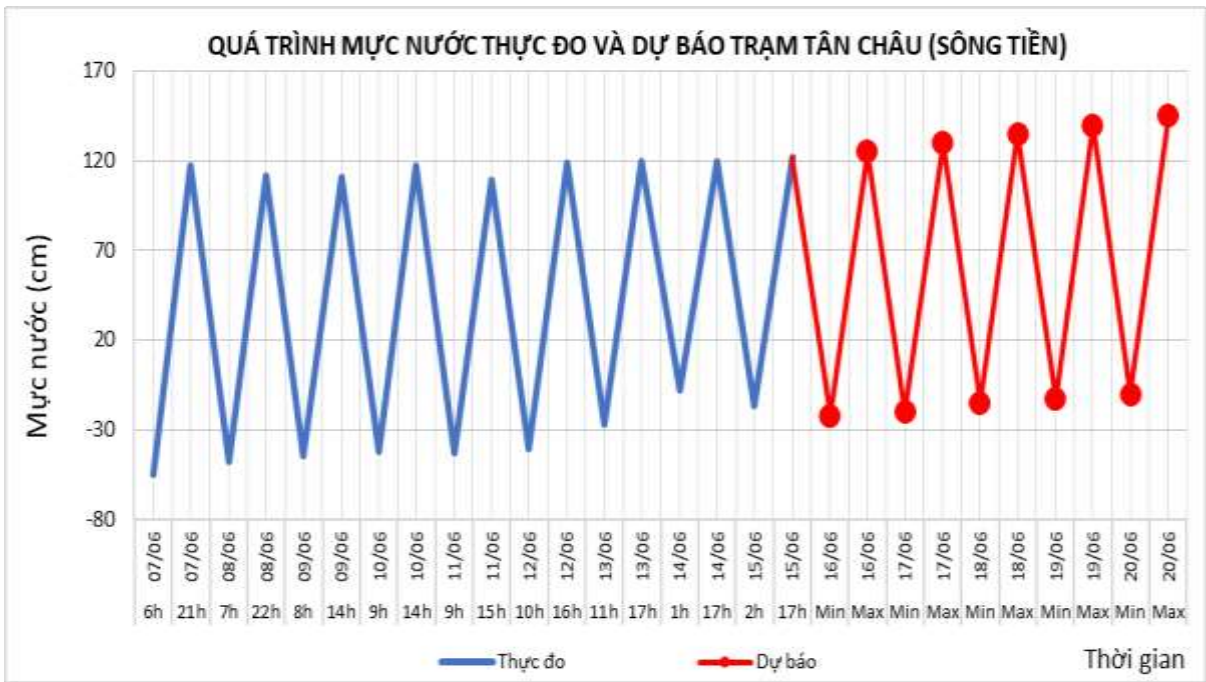
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 15/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,22m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,34m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 20/6 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,45m; tại Châu Đốc ở mức 1,60m.





## II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-15/06	19h-15/06	1h-16/06	7h-16/06	13h-16/06		19h-16/06		1h-17/06		7h-17/06		13h-17/06		19h-17/06		1h-18/06		7h-18/06	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	366	40	356	308	260	↓	250	↓	280	↑	300	↑								
Thao	Yên Bái	2650	2619	2604	2597	2580	↓	2570	↓	2560	↓	2550	↓								
Thao	Phú Thọ	1341	1349	1341	1329	1310	↓	1300	↓	1295	↓	1290	↓								
Lô	Tuyên Quang	1370	1333	1364	1364	1342	↓	1320	↓	1330	↑	1340	↑								
Lô	Vụ Quang	525	525	509	494	492	↓	490	↓	487	↓	485	↓								
Hồng	Hà Nội	50	118	106	80	90	↑	110	↑	115	↑	100	↓	105	↑	100	↓	120	↑	110	↓
Cả	Nam Đàn	72	35	20	-45	100	↑	45	↓	-5	↓	-30	↓	115	↑	60	↓				
Kôn	Thanh Hòa	680	678	671	679	677	↓	675	↓	670	↓	678	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51522	51480	51510	51485	51515	↑	51480	↓	51510	↑	51485	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41534	41534	41533	41533	41532	↓	41530	↓	41530	→	41531	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11055	11061	11056	11051	11052	↑	11055	↑	11051	↓	11050	↓								

Ghi chú: (\*): Q m<sup>3</sup>/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	114	↑	24	↓	120	↑	30	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	108	↑	8	↑	110	↑	20	↑
Lục Nam	Lục Nam	96	↑	-22	↓	105	↑	-5	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	95	↑	-10	→	100	↑	1	↑
Hoàng Long	Bến Đẽ	93	↑	-4	↓	110	↑	20	↑
Mã	Giàng (**)	122	↑	-66	↓	145	↑	-85	↓
La	Linh Cảm	85	↑	-100	↓	110	↑	-110	↓
Gianh	Mai Hóa	64	↑	-70	↓	78	↑	-75	↓
Hương	Kim Long	55	↑	43	↑	52	↓	40	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	43	↓	-35	↓	50	↑	-45	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	67	↑	-6	→	72	↑	-10	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	30	↑	-50	↓	45	↑	-60	↓

Ghi chú: Các trạm (\*\*) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới



**Khu vực Nam Bộ:**

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		15/06	16/06	17/06	18/06	19/06	20/06	15/06	16/06	17/06	18/06	19/06	20/06	15/06	16/06	17/06	18/06	19/06	20/06						
Sông Tiền	Tân Châu	122	↑	125	↑	130	↑	135	↑	140	↑	145	↑	-17	↓	-22	↓	-20	↑	-15	↑	-13	↑	-10	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	134	↑	135	↑	145	↑	150	↑	155	↑	160	↑	-21	↓	-28	↓	-22	↑	-17	↑	-15	↑	-10	↑

**Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 17/06**

**Tin phát lúc: 10h30'**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**



**Phùng Tiến Dũng**